

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E - 6  
CATALOGUE NẮP LỐC MÁY  
BÊN PHẢI HONDA WAVE 100  
KWYP (2013)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE WAVE 100 KWYP (2013) · Dùng cho  
HONDA WAVE (2013)

Sơ đồ online:

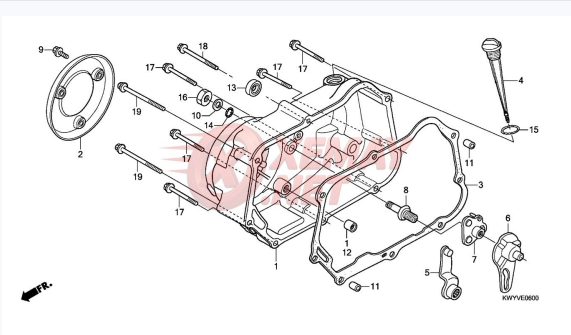
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-6-catalogue-nap-loc-may-ben-phai-honda-wave-100-kwyp-2013--EPCDOV0003798> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                                          |                                    |                                    |
|------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------|
| <b>Tổng số phụ<br/>tùng:</b> 20 chi tiết | <b>Có giá tham<br/>khảo:</b> 20/20 | <b>Tổng giá trị:</b><br>1,300,036đ |
|------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E - 6 CATALOGUE NẮP  
LỐC MÁY BÊN PHẢI HONDA WAVE 100  
KWYP (2013)



|               |                                |
|---------------|--------------------------------|
| Mã EPC        | EPCDOV0003798                  |
| Thương hiệu   | HONDA                          |
| Dòng xe       | WAVE                           |
| Năm SX        | 2013                           |
| Loại hệ thống | ENGINE                         |
| Danh mục      | CATALOGUE WAVE 100 KWYP (2013) |
| Số phụ tùng   | 20 chi tiết                    |
| Tổng giá trị  | 1,300,036đ                     |



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (20 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E - 6 CATALOGUE NẮP LỐC MÁY BÊN PHẢI HONDA WAVE 100 KWYP (2013):**

| # | Tên phụ tùng                                                         | Mã SKU      | SL | Giá lẻ   |
|---|----------------------------------------------------------------------|-------------|----|----------|
| 1 | Nắp máy phải 11330-KEV-900 HONDA WAVE 100                            | 11330KEV900 | 1  | 583,036đ |
| 2 | Nắp chắn nhiệt phải 11370-KRS-600 HONDA WAVE 100                     | 11370KRS600 | 1  | 42,066đ  |
| 3 | Gioăng nắp máy phải 11394-KFL-851 HONDA WAVE 100                     | 11394KFL851 | 1  | 68,791đ  |
| 4 | Thuốc thẩm dầu 15651-GN5-640 HONDA WAVE 100                          | 15651GN5640 | 1  | 27,133đ  |
| 5 | Cần nâng ly hợp 22810-KTL-740 HONDA DREAM 110, WAVE 110              | 22810KTL740 | 1  | 57,405đ  |
| 6 | Đĩa cam nâng ly hợp 22823-KFL-850 HONDA DREAM, SUPER DREAM, WAVE 100 | 22823KFL850 | 1  | 198,865đ |
| 7 | Đĩa bi nâng ly hợp 22840-KFL-850 HONDA DREAM, SUPER DREAM, WAVE 100  | 22840KFL850 | 1  | 75,240đ  |

| #  | Tên phụ tùng                                                                                                                                                          | Mã SKU                       | SL | Giá lẻ  |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----|---------|
| 8  | Vít chỉnh ly hợp 22846-GN5-910 HONDA DREAM, SUPER DREAM, WAVE 100                                                                                                     | <a href="#">22846GN5910</a>  | 1  | 28,941đ |
| 9  | Bu lông 6x12 90005-GHB-610 HONDA FUTURE, MSX 125, WAVE 100                                                                                                            | <a href="#">90005GHB610</a>  | 1  | 10,854đ |
| 10 | Vòng đệm 8mm 90485-040-000 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, WAVE                                                                                                         | <a href="#">90485040000</a>  | 1  | 10,854đ |
| 11 | Chốt định vị 8x12 90702-KFM-900 HONDA AIR BLADE 110, CB 300, CLICK 110, DREAM, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 300, SUPER CUB, SUPER DREAM, VISION 110, WAVE 100, WINNER R | <a href="#">90702KFM900</a>  | 1  | 10,854đ |
| 12 | Vòng bi đĩa 1010 (china) 91021-148-004 HONDA DREAM, WAVE                                                                                                              | <a href="#">91021148004</a>  | 1  | 60,192đ |
| 13 | PHỐT DẦU 13.8X24X5 91202-KFL-841 HONDA DREAM, SUPER DREAM, WAVE 100                                                                                                   | <a href="#">91202KFL841</a>  | 1  | 35,355đ |
| 14 | Phốt O 8mm 91303-001-000 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, WAVE                                                                                                           | <a href="#">91303001000</a>  | 1  | 14,472đ |
| 14 | Phốt O 8mm 91303-001-010 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE                                                                                                                    | <a href="#">91303001010</a>  | 1  | 14,472đ |
| 15 | Phốt O 25x2 91307-035-000 HONDA Xe Ga, Xe Số                                                                                                                          | <a href="#">91307035000</a>  | 1  | 10,854đ |
| 16 | Đai ốc 8MM 94030-08000 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, WAVE                                                                                                             | <a href="#">9403008000</a>   | 1  | 10,854đ |
| 17 | Bu lông 6x40 96001-060-4000 HONDA AIR BLADE, CUB-C70, DREAM, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, WAVE                                                                     | <a href="#">960010604000</a> | 1  | 10,854đ |
| 18 | Bu lông 6x65 96001-060-6500 HONDA AIR BLADE, CUB-C70, DREAM, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, WAVE                                                                     | <a href="#">960010606500</a> | 1  | 14,472đ |
| 19 | Bu lông 6x80 96001-060-8000 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, SH, WAVE                                                                                                    | <a href="#">960010608000</a> | 1  | 14,472đ |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng WAVE](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

**Cách sử dụng sơ đồ EPC:**

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-6-catalogue-nap-loc-may-ben-phai-honda-wave-100-kwyp-2013--EPCDOV0003798> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 6 CATALOGUE NẮP LỖC MÁY BÊN PHẢI HONDA WAVE 100 KWYP (2013) (EPCDOV0003798). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-6-catalogue-nap-loc-may-ben-phai-honda-wave-100-kwyp-2013--EPCDOV0003798>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 6 CATALOGUE NẮP LỖC MÁY BÊN PHẢI HONDA WAVE 100 KWYP (2013) (EPCDOV0003798)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-6-catalogue-nap-loc-may-ben-phai-honda-wave-100-kwyp-2013--EPCDOV0003798>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 6 CATALOGUE NẮP LỖC MÁY BÊN PHẢI HONDA WAVE 100 KWYP (2013) (EPCDOV0003798)." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-6-catalogue-nap-loc-may-ben-phai-honda-wave-100-kwyp-2013--EPCDOV0003798>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 6 CATALOGUE NẮP LỖC MÁY BÊN PHẢI HONDA WAVE 100 KWYP (2013) (EPCDOV0003798)

Cập nhật lần cuối  
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.